

Sinh vì kinh tế, diệt t cũng vì kinh tế

Tác Giả: Ngô Nhân Dáng

Thứ Bảy, 07 Tháng 11 Năm 2009 12:29

Chä nghĩa Cäng Sän ra đäi tä nhäng phân tích vä kinh tä tä bän cäa Karl Marx. Sä säp đä cäa các chä đä cäng sän ở Âu Châu xóa tan giäc mäng häo huyän

do Marx gäi ra và đä c Lenin cùng Stalin xây đäng, cũng bät nguän tä lý do kinh tä. Khi các ngä i theo chä nghĩa cäng sän chä tìm cách thä tiêu län nhau thì chä nghĩa đó vän còn sinh khí. Khi các đäng chí quay ra häi lä, mua chuäc nhau bäng tiän mät, thì tòa lâu đài trên cát đã säp ngay tä nän täng.

Cuäc chäy đäa giäa hai khäi tä bän và cäng sän chä m đät vào năm 1989 không phäi vì các tä đäng tä do đã chinh phäc đä c mäi ngä i và thäng ý thä c hä Mäc xít. Cũng không phäi vì hä thäng chính trä dân chä đã đánh bäi hä thäng đä c tài đäng trä. Thä thäng bäi sau cùng đä c quyät đänh trong cuäc chäy đäa giäa hai läi tä chä c kinh tä khác nhau.

Cuäi cùng thì mô hình tä chä c xã häi tä trên xuäng đä i kiäm soát toàn dân đä mäi mät, väi nän kinh tä hoäch đänh täp trung, đã chäu thua cách tä chä c xã häi theo läi tä do dân chä väi quyän läc phân phäi tän män, cân bäng và kiäm soát län nhau, và nän kinh tä thä träng năng đäng.

Đä c tính quan träng nhät là trong thä giäi gäi là tä do, hoäc gäi là tä bän, quyän quyät đänh sau cùng là tä đä i lên trên. Hàng triäu ngä i tiêu thä, hàng triäu các cä tri vô danh có khä năng änh häng trên nhäng ngä i näm quyän cao nhät trong các xí nghiäp và các guäng máy nhà näc. Hä đä c bäo đäm có khä năng và cä häi sä đäng quyän gäy änh häng này, trong viäc mua bán và hành đäng bä phiäu. Có ngä i gäi mô thä c đó là “xã häi mä” (open society). Có ngä i gäi đó là mät hä thäng bäo đäm sä “tham dä đäng đäu” (equal access). Chính nhä tính chät cäi mä và mäi ngä i täng đä i có cä häi bäng nhau đó cho nên kinh tä ä các näc tä bän đã phát triän, trong khi các näc cäng sän thì trì trä.

Näu hä thäng kinh tä chä huy và täp quyän có khä năng phát triän lâu dài thì chä c chä đä đä c tài đäng trä vän còn tän täi rät lâu. Nikita Krushchev tin vào khä năng đó khi ông đäa năm 1961 räng, “Chúng tôi sä chôn vùi các anh!” Khi Liên Xô đäa tiän nuôi các đäng cäng sän đang thành hình, vũ trang các phong trào giäi phóng khäp thä giäi, viän trä cho các näc chä häu, và khi hä phóng vä tinh nhân täo đäu tiên, tät cä đäu là cänh phä träng säc mänh kinh tä cäa hä thäng cäng sän. Nhäng cuäi cùng, niäm tin đó bä sä thät kinh tä phänh n.

Sinh vì kinh tế, diệt cũng vì kinh tế

Tác Giả: Ngô Nhân Dũng

Thứ Bảy, 07 Tháng 11 Năm 2009 12:29

Bởi vì, trái với hình ảnh “như Marx nói hàng hóa phải như người nô lệ của chúng ta,” kinh tế các nước công sản ngày càng suy yếu vì sau khi các nhà máy và đường ruồng đường sắt tập thể hóa, nông nghiệp lao động, người nông dân không còn đường cày cấy nhiên để tìm cách sản xuất tài nguyên theo lối có hiệu quả cao nhất nữa. Bây giờ, như người nông dân công sản nói, người ta giống thích ruộng học tập học tập trung của họ “trái với các quy luật kinh tế.” Thực ra, chỉ nhìn qua cũng thấy là nó trái với bản tính của con người.

Trong phiên kết luận cuộc họp kỷ của Đoàn Duy Thành, ông vẫn bám lấy niềm tin tưởng vào chủ nghĩa, vẫn hy vọng có một phép lạ nào đó giúp cho giới công nhân công sản có ngày thành số một. Ông viết, “Bác Hồ dạy chúng ta có chủ nghĩa xã hội phải có con người xã hội chủ nghĩa.” Ông khen cái khẩu hiệu đó là “chí lý” để người ta nhìn ra, “nhưng khó làm.” Ông chỉ không có can đảm thú nhận rằng tất cả chủ nghĩa đó chỉ là những ảo tưởng vì con người, loài người không thể sống như vậy. Một nền kinh tế tập thể hóa có thể đạt được những thành công trong bước đầu vì công nhân bóc lột tài nguyên để sản xuất. Nhưng tình trạng đó không thể kéo dài vì năng suất của công nhân ngày càng giảm, một quy luật kinh tế mà chính Karl Marx đã nhìn thấy trong kinh tế bản. Các bộ trung ương có thể học hỏi để bắt chước các con số nhưng không thể bắt chước các công nhân làm việc để cải thiện sản phẩm. Họ cũng không thể đoán trước số phận sản xuất cái gì phù hợp với nhu cầu của hàng triệu con người, không biết làm cách nào để nâng cao phẩm chất và sản xuất với chi phí ít tốn kém nhất. Chỉ có những thợ thủ công tự do và phân tử mới có cái hiểu biết thí nghiệm các sản phẩm mới, các phương pháp chế tạo mới, và dò dẫm tìm ra sự thích của hàng triệu người tiêu dùng để làm thỏa mãn họ. Chỉ trong những thợ thủ công tự do mới có các doanh nhân chấp nhận rủi ro làm các cuộc thí nghiệm như vậy. Họ kinh tế chỉ huy không chấp nhận rủi ro, mà cũng không quan tâm đến sự thích của người tiêu dùng. Có thể hàng hóa làm ra “như người nô lệ” nhưng không ai muốn mua, không muốn sản xuất.

Yegor Gaidar, một nhà kinh tế đã giới thiệu các chế độ bản quyền và thợ thủ công Nga sau khi chế độ xô viết sụp đổ đã giới thiệu sự sụp đổ của chế độ với hai nguyên nhân chính: Lúa và Dầu lửa. Ông viết cuốn sách với nhan đề “Sự sụp đổ của một đế quốc” sau khi tìm trong văn khố những tài liệu cho thấy sự tan rã của đế quốc Liên Xô là do bản tính kinh tế. Giới lãnh đạo Liên Xô phải bắt đầu cho các nước Đông Âu giới thiệu thoát và những người làm đảo chính Tháng Tám năm 1991 sau cùng đành chịu quy hàng, tất cả đều vì kinh tế không lối thoát.

Trước hết là vấn đề thực phẩm. Trước cuộc Đệ Nhất Chiến Thế Chiến, Nga là nước xuất khẩu lúa mì. Chính sách tập thể hóa lúc đầu nâng cao sản xuất nhưng sau đó đã giảm dần số dân số các thành phố tăng lên. Năm 1963 Khrushchev đã phải ngừng bán rơm thóc lúa cho các nước châu Âu, vì chính Liên Xô hàng năm phải nhập công thực phẩm. Nhu cầu nhập công ngày càng tăng lên mà người tiêu dùng không có vì hàng chế độ hóa phẩm chế độ tập thể quá không thể xuất khẩu được, trừ khi đem trao đổi với các nước chế độ học. Một điều may mắn cho chế độ là nước Nga có một tài nguyên quý giá là dầu lửa. Từ giữa thập niên 1970 giá dầu lửa trên thế giới tăng bản lên, trở thành nguồn ngoại tệ mạnh giúp Nga mua thực phẩm. Cũng giống như các nước chế độ sống

Sinh vì kinh tế, diệt cũng vì kinh tế

Tác Giả: Ngô Nhân Dũng

Thứ Bảy, 07 Tháng 11 Năm 2009 12:29

nhờ xuất công nguyên liệu, giành lãnh đạo Nga đi vào nguồn tài nguyên đó và không cần nghĩ đến việc công nghiệp thiến hàng thủ công xuất ngày càng trì trệ. Nhưng dầu lửa là mặt món hàng giá cả thớt thớt, tăng lên tới 140 đô la một thùng rồi lại xuống có khi chỉ còn 20 đô la. Năm 1985, khi Ả Rập Saudi quy định mức giá dầu lên không hạn chế, giá dầu tăng xuống khiến năm Nga thốt mất 20 tỷ Mỹ kim, ngoại tệ sụp đổ nên dân đi tìm kiếm kiếm, phải vay các ngân hàng Tây phương ngày càng nhiều. Đến tháng, Nga bắt đầu bắt các nước chế độ ở Đông Âu khi mua dầu phải trả theo giá thị trường quốc tế. Mọi liên hệ kinh tế quan trọng nhất trong khối quốc Liên Xô bị cắt đứt.

Năm 1989, Mikhail Gorbachev đứng c ngân hàng Deutsche Bank báo cho biết không thể cho vay nữa vì kinh tế Nga sụp đổ tê liệt. Chỉ còn một cách là hỏi trợ cấp các chính phủ Tây phương để họ giúp bỏ dỡ các món nợ của ngân hàng nước ngoài. Nếu không vay đứng c 100 tỷ Mỹ kim thì nước Nga, nhất là các thành phố sẽ có nạn đói.

Biết tình trạng suy yếu kinh tế của Nga cho nên giành lãnh đạo công nghiệp ở Ba Lan, rồi đến Đông Đức và Tiệp Khắc đã thay đổi, không còn công nghiệp quy mô đàn áp dân chúng như cũ nữa. Họ biết rằng Hồng Quân Nga không thể đến cứu họ được khi dân nổi dậy như ở Hungary năm 1956, ở Tiệp năm 1968. Liên Xô không thể đem thiến giáp qua “dòng loàn” các nước chế độ ở, vì sợ mất hành động như vậy sẽ chạm đến luôn hy vọng vay đứng c 100 tỷ Mỹ kim để nhập công nghiệp lúa gạo.

Trong tình thế đó, Phong Trào Công Đoàn Đoàn Kết ở Ba Lan đã vùng lên, giành trí thức ở Tiệp Khắc công khai đòi dân chủ tự do, ngoại ở Đông Đức chế độ vẫn nghiêng sang phía Tây ào ào. Và trong Tháng Mười 1989, khi hàng trăm ngàn dân chúng thành phố Leibzig tìm nhà thờ Thánh Nikolai kéo ra xuống đường, chính đám công an xung phong đã buông súng, không bắn vào người dân nữa. Khi Chủ tịch Gorbachev gặp Tổng thống Bush ở Malta Tháng Năm, năm 1989, mặt đề tài chính là vay nợ. Sáu tháng sau, không còn mặt chế độ công nghiệp nào ở Đông Âu nữa.

Có thể nói, việc các ngân hàng như Deutsche Bank tìm kiếm không cho chính phủ Liên Xô vay đã góp phần giành phóng các dân tộc ở Đông Âu khỏi ách công nghiệp sụp đổ.

Khi tiên đoán mặt xã hội mới sẽ ra đời sau khi giành vô sản chủ nghĩa chính quy, Karl Marx dùng mặt thớt để đo lường quy định tính chất của việc công nghiệp chế độ mới, là “năng suất lao động” sẽ lên cao như các công nhân làm chế độ các phương tiện sản xuất. Công nghiệp sẽ chôn vùi tất cả chính vì phép đo “năng suất lao động.” Nhưng Marx chỉ quan tâm đến quy định sụp đổ mà nói gì về phương pháp quản trị các phương tiện sản xuất. Ông sống trong mặt thế giành kinh tế trước công nghiệp. Trong cuộc đời, ông không bèn đến các nhà máy, càng không biết gì về

Sinh vì kinh tế, diệt t cũng vì kinh tế

Tác Giả: Ngô Nhân Dũng

Thứ Bảy, 07 Tháng 11 Năm 2009 12:29

pháp qu n tr s n xu t. Môn qu n tr h c đ n th k sau m i ra đ i, sau nh ng thí nghi m c a Henry Ford. Cho nên Marx không quan tâm nghiên c u xem làm nh th nào đ tăng “năng suất lao đ ng.” Các lãnh t c ng s n t Lenin đ n Fidel Castro cũng đ u nh v y. H nghĩ r ng c bãi b quy n s h u t nhân, thay th b ng s h u công c ng là xong h t.

Nh ng con ng i m không t ng đó ch g i ngh c p chính quy n và ki m soát ch t ch ng i dân b ng b o c và đ i trá. Cu i cùng, c h th ng c ng s n đã s p đ vì i làm kinh tế đó không ch y.